

Bản án số: 76/2026/HS-ST
Ngày: 20/01/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Bắc.

2. Ông Nguyễn Đăng Thúy.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Quân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa:***
Ông Lê Mạnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/01/2026, tại trụ sở TAND khu vực 7 - Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2025/HSST ngày 19/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2026/QĐXXST-HS ngày 06/01/2026 đối với các bị cáo:

1. Cao T N, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Xóm M T, xã M H, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Thổ; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Cao Văn M, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền sự, tiền án: Không;

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Từ Sơn - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

2. Trương V T, Sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Xóm M M, xã T H, tỉnh N A; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Thổ; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Trương Văn T, sinh năm 1963 và bà Trương Thị L, sinh năm 1969; Gia đình có 03 chị em, bị can là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền sự, tiền án: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Từ Sơn - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

3. Trương V N, sinh năm 2001.

Nơi cư trú: Xóm M Q, xã M H, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thổ; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Trương Văn H, sinh năm 1979 và bà Cao Thị Q, sinh năm 1981; Gia đình có 02 chị em, bị can là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền sự, tiền án: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Từ Sơn - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

4. Trương V D, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Xóm T M, xã T H, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thổ; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Trương Văn B, sinh năm 1973 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1970; Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ hai; Vợ là: Phạm Thị Xinh, sinh năm 2005; Con: có 01 con sinh năm 2024.

- Tiền sự, tiền án: Không;

- Nhân thân: Tại Bản án số 60/HSST ngày 28/11/2019 của TAND huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt Trương V D 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 28/11/2020;

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Từ Sơn - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

5. Đậu Đ T, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Xóm Đ C, xã T H, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Thổ; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Đậu Văn V, sinh năm 1974 và bà Trương Thị T, sinh năm 1972 (đã chết); Gia đình có 03 chị em, bị can là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Tại Bản án số 85/HSST ngày 30/11/2020 của TAND huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt Đậu Đ T 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 03/8/2022;

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Từ Sơn - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương V D, Trương V N, Cao T N, Đậu Đ T và Trương V T có mối quan hệ là bạn bè cùng quê. D, N và N cùng thuê trọ trong 01 phòng trọ tại nhà trọ của bà Nguyễn Thị Nhâm sinh năm 1972, trú tại khu phố Tam Lư, phường Đồng Nguyên, tỉnh Bắc Ninh từ ngày 10/8/2025.

Khoảng 18 giờ ngày 23/8/2025, T và T đến phòng trọ của D, N và N chơi. Sau đó, những người này cùng ra uống bia tại quán bia “Tuyển Gù” địa chỉ tại: khu phố Tam Lư, phường Đồng Nguyên. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, N, T, N, D và T rủ nhau góp tiền mua ma túy đá ngựa về phòng trọ của D, N và N cùng sử dụng. Lúc này, chỉ N có 250.000 đồng nên D và N mỗi người hỏi vay N 100.000 đồng để góp tiền mua ma túy, N đồng ý và góp thêm 50.000 đồng. Sau đó, N đưa 250.000 đồng cho T đi mua ma túy. T đồng ý và lấy từ trong túi quần đang mặc ra 01 chiếc công thủy tinh hình chữ L, đầu công hình cầu và 01 ống hút nhựa màu xanh, hồng của T mang sẵn theo người đưa cho N cầm về phòng trọ trước. Sau đó, N, D, N và T đi bộ về phòng trọ ngồi chờ. Khi về đến phòng trọ, N để chiếc công thủy tinh và ống hút bằng nhựa nên mặt nóc tủ lạnh. N lấy ra 01 chai nhựa màu trắng bên trong không chứa gì, có nắp đậy màu trắng và 01 bật lửa ga màu đỏ ra ngồi ở nền phòng trọ. N đục 02 lỗ trên nắp chai nhựa và lắp chiếc công và ống hút đang để trên nóc tủ lạnh vào chai nhựa để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Còn T cầm tiền đi bộ đến khu vực đường gần Trung tâm y tế Từ Sơn thì gặp 01 người đàn ông không quen biết có biểu hiện sử dụng ma túy. T hỏi người này có ma túy Methamphetamine (đá, ngựa) không bán cho T, Người này đồng ý. T đưa cho người này 250.000 đồng. Người này cầm tiền rồi bảo T đứng chờ, khoảng 10 phút sau người này quay lại đưa cho T 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và ½ viên nén màu hồng là ma túy Methamphetamine. T cất túi nilong chứa ma túy nêu trên vào trong túi quần bên phải T đang mặc mang về phòng trọ của N, D và N. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T về đến phòng trọ, T để gói ma túy vừa mua được xuống nền phòng, cạnh vị trí chai nhựa gắn ống hút và công. Lúc này, N, N, D, T và T ngồi quây tròn ở nền phòng trọ để cùng sử dụng ma túy. T lấy túi nilong chứa ma túy đổ hết ma túy ra phần đầu hình cầu của chiếc công. T cầm bật lửa hơi phía dưới đầu công để ma túy tạo thành khói cho lần lượt cho D, T, N, N và T từng người dùng miệng ngậm vào ống hút và hút khói ma túy vào cơ thể. Sau đó, đến lượt T cầm bật lửa hơi phía dưới phần đầu công chứa ma túy để tạo khói khói, lần lượt cho N, N, T, D và T cùng sử dụng. Sau đó, D, T, N, N, T đều tự cầm bật lửa hơi nóng công chứa ma túy tạo khói và tự sử dụng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì D, T, N, N và T không sử dụng ma túy nữa, tất cả cùng nhau ngủ ở trong phòng. Đến 10 giờ 30 phút sáng ngày 24/8/2025, khi D, T, N, N và T đang ở

phòng trọ thì bị lực lượng Công an phường Đồng Nguyên đến kiểm tra và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

*** Vật chứng thu giữ, tạm giữ:**

- 01 túi nilong màu trắng bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng và chất màu hồng (được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1);

- 01 chai nhựa màu trắng bên trong không chứa gì, có nắp đậy màu trắng đục 02 lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu xanh, hồng và 01 công thủy tinh hình chữ L, đầu công được thiết kế hình cầu, bên trong bám dính chất màu đen (Công thủy tinh hình chữ L, đầu công được thiết kế hình cầu, bên trong bám dính chất màu đen được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2);

- 01 bát lửa ga màu đỏ.

- Ngoài ra, Công an phường Đồng Nguyên tiến hành thu 05 mẫu nước tiểu của Trương V D, Trương V N, Trương V T, Đậu Thanh T, Cao T N được đựng lần lượt trong 05 hộp nựa có nắp màu vàng và niêm phong bên trong 01 túi dán kín ký hiệu M3.

*** Kết luận giám định:** Tại Bản kết luận số 2081 ngày 26/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Chất tinh thể màu trắng và chất màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine; Không xác định được khối lượng. Chất màu đen bám dính bên trong đầu công hình cầu của chiếc công thủy tinh hình chữ “L” (niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine; Không xác định được khối lượng. Mẫu nước tiểu ghi thu của Trương V D sinh năm 1999, trú tại Xóm T M, xã T H, tỉnh Nghệ An bên trong túi niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định có tìm thấy Methamphetamine; Mẫu nước tiểu ghi thu của Đậu Đ T sinh năm 1997, trú tại Xóm Đ C, xã T H, tỉnh Nghệ An bên trong túi niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định có tìm thấy Methamphetamine; Mẫu nước tiểu ghi thu của Trương V N sinh năm 2001, trú tại Xóm M Q, xã M H, tỉnh Nghệ An bên trong túi niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định có tìm thấy Methamphetamine; Mẫu nước tiểu ghi thu của Cao T N, sinh năm 1999, trú tại: Xóm M T, xã M H, tỉnh Nghệ An bên trong túi niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định có tìm thấy Methamphetamine; Mẫu nước tiểu ghi thu của Trương V T sinh năm 1995, trú tại Xóm M M, xã T H, tỉnh N A bên trong túi niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định có tìm thấy Methamphetamine;”.*

Tại Cơ quan điều tra, các bị can Cao T N, Trương V D, Trương V N, Trương V T và Đậu Đ T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 62/CT-VKSKV7 ngày 18/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh truy tố các bị cáo Cao T N, Trương

V D, Trương V N, Trương V T và Đậu Đ T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo: Cao T N, Trương V D, Trương V N, Trương V T và Đậu Đ T cùng thống nhất khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng. Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo:

Cao T N, Trương V D, Trương V N, Trương V T và Đậu Đ T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt: Cao T N từ 8 năm tù đến 8 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2025. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo N.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt: Trương V D 8 năm tù đến 8 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2025. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo D.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt: Trương V N 8 năm tù đến 8 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2025. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo N.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt: Trương V T từ 8 năm tù đến 8 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2025. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt: Đậu Đ T từ 7 năm 10 tháng tù đến 8 năm 4 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2025. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì thư được niêm phong dán kín, bên ngoài có ghi người nhận: “Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh. Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo biên bản kiểm tra lập ngày 24/8/2025” tại khu phố Tam Lư, phường Đồng Nguyên, tỉnh Bắc Ninh.

Bên trong có vỏ đựng mẫu vật gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1; 01 chiếc cống thủy tinh hình chữ L, đầu cống thiết kế hình cầu, bên trong phong bì thư ký hiệu M2 (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

+ 01 chai nhựa màu trắng, bên trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh hồng;

+ 01 bật lửa ga màu đỏ.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Cao T N, Trương V D, Trương V N, Trương V T và Đậu Đ T nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình hình sự 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng khác có trong hồ sơ vụ án, đã thể hiện rõ:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23 tháng 8 năm 2025, tại phòng trọ của Cao T N, Trương V D và Trương V N ở khu phố Tam Lư, phường Đồng Nguyên, tỉnh Bắc Ninh. D, N, N, Trương V T và Đậu Đ T đã có hành vi cùng rủ nhau và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau, cụ thể như sau:

D, N và N là những người cung cấp địa điểm là phòng trọ đang thuê và tiền để mua ma túy Methamphetamine để D, N, N, T và T cùng sử dụng. Ngoài ra, N còn có hành vi làm dụng cụ để phục vụ cho việc sử dụng trái phép chất ma túy; T là người đi mua ma túy, cung cấp dụng cụ là cống và ống hút, rồi dùng bật lửa hơi ma túy tạo khói để T và những người trên sử dụng; T có hành vi đổ ma túy từ túi nilon vào phần đầu cống và dùng bật lửa hơi nóng ma túy tạo khói cho T, N, D, N và T sử dụng. Sau khi sử dụng hết ma túy thì D, T, N, N và T cùng ngủ tại phòng trọ. Đến 10 giờ 30 phút ngày 24/8/2025, tổ công tác Công an phường Đồng Nguyên tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng trọ của D, N và N đang thuê thì phát hiện D, N, N, T và T sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ các vật chứng khác liên quan. Ngay sau đó, D, N, N, T và T đã đầu thú khai nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như trên.

Do vậy, hành vi của các bị cáo Cao T N, Trương V D, Trương V N, Trương V T và Đậu Đ T đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của VKSND khu vực 7 - Bắc Ninh truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo Cao T N, Trương V D, Trương V N, Trương V T và Đậu Đ T phạm vào tội rất nghiêm trọng được quy định trong Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại lớn về Nền mặt cho đời sống xã hội. Các bị cáo nhận thức được những tác hại đó, biết được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác.

Hội đồng xét xử thấy đối với hành vi này của các bị cáo cần phải xử lý với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo mới có ý nghĩa cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án này thì thấy: Các bị cáo cùng rủ nhau thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thể hiện là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Trương V D, Đậu Đ T là người có nhân thân xấu (thể hiện tại phần lý lịch bị cáo), hai bị cáo đã từng bị kết án. Do vậy Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có ý nghĩa cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy:

+ Tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị can đã “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội các bị cáo đã đầu thú. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+Tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền để sung Ngân sách nhà nước, nhưng xét các bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

[6] Liên quan đến vụ án còn có:

- Đối với bà Nhâm là chủ khu nhà trọ, không biết và không liên quan đến việc các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ nên Cơ quan điều tra không xử lý, chỉ giáo dục, nhắc nhở là phù hợp.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, T không biết rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ.

[7] Về vật chứng:

+ Đối với 01 phong bì thư được niêm phong dán kín, bên ngoài có ghi người nhân: “Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh. Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo biên bản kiểm tra lập ngày 24/8/2025” tại khu phố Tam Lư, phường Đồng Nguyên, tỉnh Bắc Ninh. Bên trong có vỏ đựng mẫu vật gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1; 01 chiếc cốc thủy tinh hình chữ L, đầu cốc thiết kế hình cầu, bên trong phong bì thư ký hiệu M2 (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) là mẫu vật trong vụ án đã sử dụng giám định cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ Đối với 01 chai nhựa màu trắng, bên trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh hồng và 01 bật lửa ga màu đỏ là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo Trương V T, Đậu Đ T thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở xã xó điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không phải chịu án phí HSST. Các bị cáo còn lại phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: **Cao T N, Trương V D, Trương V N, Trương V T, Đậu Đ T** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt: Cao T N 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2025. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Cao T N.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt: Trương V D 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2025. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trương V D.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt: Trương V N 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2025. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trương V N.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt: Trương V T 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2025. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trương V T.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt: Đậu Đ T 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2025. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đậu Đ T.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam các bị cáo Cao T N, Trương V D, Trương V N, Trương V T, Đậu Đ T. Mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì thư được niêm phong dán kín, bên ngoài có ghi người nhận: “Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh. Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo biên bản kiểm tra lập ngày 24/8/2025” tại khu phố Tam Lư, phường Đồng Nguyên, tỉnh Bắc Ninh. Bên trong có vỏ đựng mẫu vật gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1; 01 chiếc cốc thủy tinh hình chữ L, đầu cốc thiết kế hình cầu, bên trong phong bì thư ký hiệu M2 (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

+ 01 chai nhựa màu trắng, bên trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh hồng;

+ 01 bật lửa ga màu đỏ.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo Cao T N, Trương V D, Trương V N: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo Trương V T và Đậu Đ T không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./..

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND KV7 – Bắc Ninh;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Bắc Ninh;
- Trại TG số 01 CA tỉnh Bắc Ninh
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng THADS KV7 – Bắc Ninh;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Xuân Hà

